

An Khê, ngày 10 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH TỔNG THỂ NĂM 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH:

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-SYT ngày 30/01/2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai “V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế thị xã An Khê;

Căn cứ quyết định số 72 /QĐ-SYT ngày 06/01/2025 của Giám đốc Sở y tế Gia Lai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch y tế năm 2025;

Căn cứ tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của Trung tâm Y tế thị xã An Khê;

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

- Đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng nâng cao của nhân dân thị xã An Khê cũng như nhân dân ở khu vực phía đông tỉnh Gia Lai.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Thực hiện tốt 7 chức năng, nhiệm vụ của bệnh viện hạng III.
- Phân đấu các tiêu chí chất lượng Bệnh viện đạt từ mức II trở lên.
- Phân đấu xây dựng các trạm y tế xã, phường sau kiểm định lại đều đạt chuẩn quốc gia.
- Một số vấn đề ưu tiên:
 - + Đáp ứng tốt nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh nhân dân.
 - + Triển khai, ứng dụng có hiệu quả các kỹ thuật mới.
 - + Thực hiện đạt các chỉ tiêu chương trình mục tiêu y tế Quốc gia.

III . HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ.

*Thực hiện tốt các nội dung của Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng Bệnh viện.
Xây dựng các kế hoạch cải tiến chất lượng ngắn hạn, trung hạn, dài hạn với các chỉ số đo lường cụ thể.

*Thực hiện tốt các qui chế Bệnh viện.

Nâng cao công tác khám chữa bệnh, tạo niềm tin, sự thoải mái cho người bệnh. Chú trọng công tác tổ chức sắp xếp bệnh nhân chờ khám. Giảm thời gian chờ đợi của người bệnh.

Các khoa điều trị nâng cao chất lượng điều trị, giảm chuyển viện, giảm thời gian nằm viện. Giảm ngày điều trị trung bình(5 ngày).

Tăng cường năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn.

Phát triển 5 kỹ thuật lâm sàng, cận lâm sàng mới vào điều trị

Cử cán bộ y tế đi học các lớp tập trung dài hạn, ngắn hạn để nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ y tế tại đơn vị.

Tăng cường nghiên cứu khoa học, ứng dụng các kết quả nghiên cứu lâm sàng vào công tác điều trị. (Mỗi bác sỹ phải có ít nhất một chuyên đề báo cáo trong năm, mỗi khoa có một đề tài khoa học).

Kiểm toàn ban chỉ đạo phòng chống dịch của Trung tâm, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch, chủ động giám sát, phát hiện và triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời hạn chế thấp nhất nguy cơ bùng phát dịch xảy ra.

IV. NHÂN LỰC-HỆ THỐNG TỔ CHỨC :

1. NHÂN LỰC: Toàn Trung tâm y tế: 227

Trong đó : Biên chế: 200; Hợp đồng: 27.

1.1 Bệnh viện:

Tổng số CBVC 168 (trong đó: 141 biên chế + 27 hợp đồng).

- Chuyên môn Ngành y: 123 (120 Có CCHN; 03 chưa có CCHN)

Trong đó: Bác sỹ: 33 (BSKKI: 14; Bác sỹ: 19);

- Các Ngành khác: 45

1.2. Y tế xã: 59 biên chế.

- Chuyên môn Ngành y: 46 (Có chứng chỉ hành nghề)

Trong đó: Bác sỹ 06

- Các Ngành khác: 13

2. HỆ THỐNG TỔ CHỨC:

Trung Tâm y tế Thị xã An Khê, gồm:

2.1/ Ban giám đốc.

2.2/ Các phòng chức năng: 05 Phòng bao gồm:

- Phòng Tổ chức- Hành chính

- Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ

- Phòng Tài chính-Kế toán

- Phòng Điều dưỡng

- Phòng Dân số

2.3/ Các khoa chuyên môn: 12 khoa bao gồm:

- Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa.

- Khoa Hồi sức -cấp cứu

- Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản

- Khoa ngoại tổng hợp

- Khoa Nội

- Khoa Nhi

- Khoa Truyền Nhiễm

- Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng

- Khoa Dược –Trang thiết bị - Vật tư y tế

- Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.

- Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS

- Khoa YTCC-Dinh dưỡng-An toàn thực phẩm

2.4/ Các trạm y tế xã, phường: 11 bao gồm:

- Trạm y tế Phường An Phú
- Trạm y tế Phường An Tân
- Trạm y tế Phường Tây Sơn
- Trạm y tế Phường An Bình
- Trạm y tế Phường Ngô Mỹ
- Trạm y tế Phường An Phước
- Trạm y tế Xã Song An
- Trạm y tế Xã Xuân An
- Trạm y tế Xã Cửu An
- Trạm y tế Xã Tú An
- Trạm y tế Xã Thành An

V. KẾ HOẠCH GIƯỜNG BỆNH:

STT	Khoa-Trạm	Kế hoạch Số y tế giao	Kế hoạch thực hiện	Ghi chú
	Toàn TTYT	215	247	Giường thực kê nội trú 176
I	Tại Bệnh viện	160	192	
01	Khám bệnh-Liên chuyên khoa		05	
02	Khoa Hồi sức-cấp cứu	07	08	
03	Nội	36	40	
04	Khoa Nhi	37	40	
05	Khoa Truyền nhiễm	24	26	
06	Ngoại tổng hợp	29	32	
07	Khoa CSSKSS	27	30	
08	Khoa Y học cổ truyền		11	
	Các trạm y tế xã, phường	55	55	
01	TYT Phường An Bình	05	05	
02	TYT Phường Tây Sơn	05	05	
03	TYT Phường An Phú	05	05	
04	TYT Phường An Tân	05	05	
05	TYT Phường Ngô Mỹ	05	05	
06	TYT Phường An Phước	05	05	
07	TYT Xã Xuân An	05	05	
08	TYT Xã Tú An	05	05	
09	TYT Xã Cửu An	05	05	
10	TYT Xã Song An	05	05	
11	TYT Xã Thành An	05	05	

VI. CHỈ TIÊU KHÁM CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN:

TT	CÁC HOẠT ĐỘNG	ĐVT	CHỈ TIÊU 2025	GHI CHÚ
I	Chỉ tiêu chuyên môn			
A	Hoạt động khám chữa bệnh			
01	Giường bệnh theo kế hoạch	Giường	160	
02	Giường bệnh thực kê	Giường	176	
03	Tổng số lượt người khám bệnh	L/Người	75.000	
04	Tỷ lệ khám chữa bệnh bằng YHCT so với tổng số khám bệnh chung	%	3	
05	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú	Người	11.680	
06	Tổng số ngày điều trị nội trú	Ngày	58.400	
07	Ngày điều trị trung bình 01 BN nội trú	Ngày	05	
08	Công suất sử dụng giường bệnh	%	100	
09	Tỷ lệ điều trị bệnh nhân khỏi	%	>85	
10	Tỷ lệ tử vong chung	%	< 01	
11	Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú	L/Người	200	
12	Số cas phẫu thuật (Tính từ loại III trở lên)	Cas	1.600	
13	Số kỹ thuật lâm sàng mới lần đầu ứng dụng ở bệnh viện	Số kỹ thuật	05	
14	Số kỹ thuật cận lâm sàng mới lần đầu ứng dụng ở bệnh viện	Số kỹ thuật	05	
B	Hoạt động sức khỏe sinh sản/ KHHGD			
01	Số lượt người khám phụ khoa	L.người	500	
02	Số lượt người chữa phụ khoa	L.người	500	
03	Số người đình sản	Người	50	
04	Số người đẻ tại bệnh viện	Người	1.500	
05	Tỷ lệ trẻ sinh ra sống được cân	%	100	
06	Tỷ lệ trẻ sinh ra sống tại BVĐKKV được tiêm Vaccine Viêm gan B	%	100	
C	Hoạt động cận lâm sàng			
01	Số lượt người chụp X.Quang	L.người	10.000	
02	Số lượt người chụp CT-Scan	L.người	1.100	
03	Số lượt người điện tim	L.người	3.000	
04	Số lượt người siêu âm	L.người	10.000	
05	Số lượt nội soi chẩn đoán	L.Người	200	
06	Số lượt điện não	L.Người	200	
07	Số tiêu bản xét nghiệm	Tiêu bản	80.000	
-	Số tiêu bản xét nghiệm về sinh hóa	Tiêu bản	37.000	
-	Số tiêu bản xét nghiệm về huyết học	Tiêu bản	40.000	
-	Số tiêu bản xét nghiệm về vi sinh	Tiêu bản	3.000	

II	Đào tạo, nghiên cứu khoa học			
01	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	02	
02	Sinh hoạt khoa học-Báo cáo chuyên đề	Lần/tháng	12	
03	Tỷ lệ CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10	
	- Trong đó số bác sĩ đi học sau đại học trong năm	Bác sĩ	03	
III	Chỉ đạo tuyến:			
	Chỉ đạo tuyến trước trong năm ít nhất	Lần	11	

VII. CHỈ TIÊU KHÁM CHỮA BỆNH TẠI TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG:

TT	CÁC HOẠT ĐỘNG	ĐVT	CHỈ TIÊU 2025	GHI CHÚ
01	Giường bệnh trạm y tế tuyến xã	Giường	55	
02	Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật có trong quy định phân tuyến kỹ thuật của BHYT	%	70	
03	Tỷ lệ xã có bác sĩ làm việc thường xuyên	%	54,5	
04	Tỷ lệ phụ nữ tiếp cận các dịch vụ y tế	%	98	
05	Tỷ lệ người tàn tật tại cộng đồng được quản lý và chăm sóc sức khỏe ít nhất đạt	%	90	
06	Tỷ lệ quản lý sức khỏe các cụ từ 80 tuổi trở lên ít nhất đạt	%	90	
07	Tỷ lệ BN được khám chữa bệnh bằng YHCT hoặc YHCT kết hợp với Y học hiện đại trên tổng số BN khám chữa bệnh tại TYT đạt	%	30	
08	Công tác y tế dự phòng và triển khai các dự án thuộc Chương trình Y tế-Dân số	Có bảng chỉ tiêu cụ thể kèm theo		

VIII.CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH THEO TỪNG KHOA:

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA KHÁM BỆNH-LCK

(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)

STT	Hệ thống chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt khám bệnh	Lượt người	60.000
	Khám BHYT		51.000
	Khám Nội soi Tai-Mũi-Họng	Lượt người	200
II	Phòng bệnh		
01	Tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	Lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho điều dưỡng theo chuyên đề	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	01
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Bình đơn thuốc	Lần/tháng	12
05	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các trạm y tế xã		Theo KH Chỉ đạo tuyến
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
06	Tỷ lệ CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10
	- Trong đó số bác sĩ đi học sau đại học trong năm	Bác sĩ	01

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU

(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)

A. Giường bệnh:

- 2.1 Phòng cấp cứu: 05 giường
2.2 Khoa Hồi sức: 08 giường

B- Chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt khám bệnh	Lượt người	9.000
02	Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt người	657
03	Ngày điều trị trung bình 1 bệnh nhân nội trú	Ngày	4
04	Tổng số ngày điều trị nội trú	Ngày	2628
05	Công suất sử giường bệnh.	%	90
06	Tỷ lệ bệnh nhân điều trị khỏi	%	> 85
07	Số kỹ thuật lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	01
II	Phòng bệnh		
01	Tổng số lần tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho điều dưỡng theo chuyên đề	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	02
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
05	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các trạm y tế xã	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
06	CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10
	Bác sĩ đi học sau đại học trong năm	BS	01

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA TRUYỀN NHIỄM
(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)

A. Giường bệnh: 26

B- Chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt người	1898
02	Ngày điều trị trung bình 1 bệnh nhân nội trú	Ngày	5
03	Tổng số ngày điều trị nội trú	Ngày	9490
04	Công suất sử giường bệnh.	%	100
05	Tỷ lệ bệnh nhân điều trị khỏi	%	> 95
06	Tỷ lệ tử vong chung/tổng số bệnh nhân nhập viện	%	< 0,1
07	Số kỹ thuật lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	01
II	Phòng bệnh		
01	Tổng số lần tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho điều dưỡng theo chuyên đề	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	01
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các trạm y tế xã	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
05	CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA NỘI
(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYYT Thị xã An Khê)

A- Giường bệnh: 40

B- Chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt người	2920
02	Ngày điều trị trung bình 1 bệnh nhân nội trú	Ngày	5
03	Tổng số ngày điều trị nội trú	Ngày	14.600
04	Công suất sử giường bệnh.	%	100
05	Tỷ lệ bệnh nhân điều trị khỏi	%	> 85
06	Tỷ lệ tử vong chung/tổng số bệnh nhân nhập viện	%	< 0,1
07	Khám chữa bệnh đông tây y phối hợp	Lượt người	200
08	Số kỹ thuật lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	01
II	Phòng bệnh		
01	Tổng số lần tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho điều dưỡng theo chuyên đề	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	02
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các trạm y tế xã	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
05	CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA NHI

(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)

A- Giường bệnh: 40

B- Chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt người	2920
02	Ngày điều trị trung bình 1 bệnh nhân nội trú	Ngày	5
03	Tổng số ngày điều trị nội trú	Ngày	14.600
04	Công suất sử giường bệnh.	%	100
05	Tỷ lệ bệnh nhân điều trị khỏi	%	> 85
06	Tỷ lệ tử vong chung/tổng số bệnh nhân nhập viện	%	< 0,1
07	Số kỹ thuật lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	01
II	Phòng bệnh		
01	Tổng số lần tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho điều dưỡng theo chuyên đề	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	02
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các trạm y tế xã	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
05	CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA NGOẠI TỔNG HỢP
(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYYT Thị xã An Khê)

A. Giường bệnh: 32

B. Chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	L. người	2.336
02	Ngày điều trị trung bình 1 bệnh nhân nội trú	Ngày	5
03	Tổng số ngày điều trị	Ngày	11.680
04	Công suất sử dụng giường bệnh	%	100
05	Tỷ lệ bệnh nhân điều trị khỏi	%	> 85
06	Tổng số ca phẫu thuật (từ loại III trở lên)	cas	1.600
07	Tỷ lệ tử vong trên tổng số bệnh nhân nội trú	%	< 0,1
08	Số kỹ thuật lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	01
II	Phòng bệnh		
01	Tổng số lần tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho điều dưỡng theo chuyên đề	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	02
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các trạm y tế xã	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
05	CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN

(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)

A- Giường bệnh: 30

B-Chỉ tiêu thực hiện:

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt khám bệnh	Lượt người	3.000
02	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt người	2.190
03	Ngày điều trị trung bình 1 bệnh nhân nội trú	Ngày	5
04	Tổng số ngày điều trị	Ngày	10.950
05	Công suất sử dụng giường bệnh	%	100
06	Tỷ lệ bệnh nhân điều trị khỏi	%	>85
07	Tỷ lệ tử vong	%	< 0,1
08	Tổng số lượt khám phụ khoa	Lượt người	500
09	Tổng số lượt người chữa phụ khoa	Lượt	500
10	Tổng số ca đình sản	Lượt	50
11	Tổng số sinh	Người	2.000
12	Tỷ lệ trẻ sinh ra sống được cân	%	100
13	Tỷ lệ trẻ sinh ra sống được tiêm vaccin viêm gan B (phối hợp với TTYT thị xã)	%	100
14	Số kỹ thuật lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	01
II	Phòng bệnh		
01	Tổng số lần tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho nữ hộ sinh theo chuyên đề	Lần / tháng	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	02
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Chỉ đạo tuyến trước:	Lần	Theo KH chỉ đạo tuyến
05	CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10
06	Triển khai chương trình CSSKSS	Theo kế hoạch của hệ Y tế dự phòng tuyến tỉnh thuộc Sở y tế giao	

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN-PHCN

(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)

A. Giường bệnh: 11 (Ngoại trú)

B- Chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Khám chữa bệnh		
01	Tổng số lượt bệnh nhân đến khám chữa bệnh	Lượt người	3.000
02	Khám chữa bệnh đông tây y kết hợp	Lượt người	200
03	Khám chữa bệnh bằng YHCT ngoại trú	Lượt người	2.700
04	Khám chữa bệnh bằng PHCN, vật lý trị liệu	lượt	100
05	Số kỹ thuật lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	05
II	Phòng bệnh		
01	Tổng số lần tuyên truyền giáo dục phòng bệnh	lần	48
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn theo chuyên đề tại khoa	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	01
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Chỉ đạo hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các trạm y tế xã	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH Chỉ đạo tuyến
05	CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025
KHOA XÉT NGHIỆM - CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)

STT	Hệ thống chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
I	Chỉ tiêu chuyên môn:		
01	Số tiêu bản xét nghiệm	Tiêu bản	80.000
	- Huyết học		40.000
	- Vi sinh		3.000
	- Sinh hóa		37.000
02	Điện tim	Lượt	3.000
03	Siêu âm	Lượt	10.000
04	Nội soi tiêu hóa	Lượt	200
05	Điện não	Lượt	200
06	Chụp X - quang	Lượt	10.000
07	Chụp CT-Scan	Lượt	1.100
08	Số kỹ thuật cận lâm sàng mới được triển khai trong năm	Số kỹ thuật	05
III	Đào tạo-Nghiên cứu khoa học-Chỉ đạo tuyến		
01	Bồi dưỡng chuyên môn cho KTV theo chuyên đề	Lần	12
02	Báo cáo sinh hoạt chuyên đề khoa học của bệnh viện	lần	02
03	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	01
04	Chỉ đạo tuyến trước:		
	Số lần đi chỉ đạo tuyến	Lần	Theo KH chỉ đạo tuyến
05	Tỷ lệ CBYT đi học nâng cao trình độ chuyên môn	%	10

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

KHOA DƯỢC-TTB-VTVT

**(Kèm theo quyết định số 32/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025
của Giám đốc TTYT Thị xã An Khê)**

I. Nhân lực: **09**

Trong đó: Dược sĩ đại học: 07
Dược sĩ cao đẳng: 02

II. Kế hoạch hoạt động:

1. Quản lý hoạt động chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện tốt các qui chế chuyên môn của TTYT Thị xã An Khê đặc biệt cần thực hiện đúng quy chế công tác khoa Dược.
- Triển khai dược lâm sàng.
- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của khoa một cách cụ thể. Bảo đảm thực hiện thanh quyết toán tiền thuốc, vật tư y tế . . . đúng thời gian qui định theo tháng và hàng quý.
- Tăng cường hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị. Hội đồng thuốc phải hoạt động thường xuyên đóng vai trò là tư vấn cho Giám đốc Bệnh viện về các vấn đề liên quan đến thuốc. Bảo đảm sử dụng thuốc an toàn hợp lý và có hiệu quả cho người bệnh.
- Hội đồng thuốc và điều trị duy trì họp mỗi tháng một lần.
- Xây dựng danh mục thuốc của TTYT Thị xã An Khê phù hợp với mô hình bệnh tật của địa phương.
- Lập kế hoạch mua thuốc đảm bảo số lượng, chất lượng thuốc thông thường và thuốc chuyên khoa, hóa chất vật tư y tế tiêu hao đáp ứng yêu cầu hợp lý.
- Thuốc mua về phải được kiểm nhập đầy đủ trước khi nhập khoa và giao nhận đầy đủ.
- Thực hiện việc kiểm tra các tủ thuốc cấp cứu tại các khoa, trạm y tế theo định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm.
- Cấp và phát thuốc theo đúng qui chế thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, thuốc độc A – B quản lý riêng theo qui chế.
- Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện theo chế độ kê đơn điều trị, qui chế sử dụng thuốc. Việc kiểm tra phải thực hiện thường xuyên (có sổ theo dõi và biên bản kiểm tra).
- Các tủ thuốc phải được cập nhật đầy đủ liều lượng, hàm lượng và thời hạn sử dụng bảo đảm.
- Tham mưu cho Ban giám đốc về tổ chức mạng lưới theo dõi phản ứng có hại của thuốc (ADR).
- Là ủy viên thường trực của đơn vị thông tin thuốc toàn bệnh viện.
- Thường xuyên cập nhật các thông tin mới về dược trong các buổi giao ban và sinh hoạt chuyên đề.

2. Công tác đào tạo:

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn tại khoa thông qua các buổi giao ban và sinh hoạt báo cáo chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng cập nhật kiến thức đến từng cá nhân.
- Tham gia báo cáo chuyên đề của toàn TTYT thị xã An Khê theo lịch phân công của phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ.
- Phối hợp với khoa khám bệnh-Liên chuyên khoa tổ chức bình đơn thuốc theo kế hoạch của phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ.

3. Nghiên cứu khoa học:

- Trong năm có ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

4. Công tác chỉ đạo tuyến:

- Tham gia công tác chỉ đạo tuyến theo sự phân công của kế hoạch chỉ đạo tuyến toàn Trung tâm Y tế.

5. Quản lý kinh tế, y tế :

- Tổ chức quản lý tốt tài sản trang thiết bị của khoa, xây dựng định mức vật tư tiêu hao của khoa mình.
- Thực hiện việc kiểm kê định kỳ theo quy định kiểm kê đơn thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế tiêu hao theo đúng qui chế công tác khoa Dược.

6. Công tác khác :

- Tham gia đầy đủ các phong trào của cơ quan.
- Hưởng ứng nhiệt tình các đợt phát động thi đua của Trung tâm Y tế và của Ngành. Thi đua hoàn thành đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch Sở Y tế giao.

IX. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 11 TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG: (Có phụ lục kèm theo)

X. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

- Kiện toàn lại bộ máy tổ chức, bố trí sắp xếp nhân lực hợp lý, tinh gọn đầu mối, bảo đảm sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có.
- Xây dựng nề nếp làm việc chính quy hiện đại hướng đến chất lượng, hiệu quả và sự hài lòng của người bệnh.
- Thực hiện lộ trình cải tiến chất lượng bệnh viện hướng đến an toàn, thuận lợi, tăng sự hài lòng và hiệu quả cho người bệnh. Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện với những mục tiêu cụ thể phấn đấu xóa hết mức 1, giảm các tiêu chí mức 2 xuống còn 25%, tăng các tiêu chí mức 3 lên 60% (trên tổng số 80 tiêu chí áp dụng).
- Chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, trình độ tổ chức quản lý .
- Xây dựng nguồn nhân lực y tế, đội ngũ cán bộ, nhân viên chất lượng cao.
- Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý TTYT Thị xã An Khê .
- Kiện toàn lại các hội đồng của đơn vị và tổ chức hoạt động có hiệu quả, Tổ chức tốt công tác thi đua - khen thưởng - kỷ luật, lấy thi đua - khen thưởng - kỷ luật làm động lực thúc đẩy các cá nhân và tập thể nhằm phát huy hết trí tuệ, khả năng để thực hiện tốt kế hoạch của Ngành và các phong trào của cơ quan .
- Tăng cường giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm Pháp luật của Nhà nước, các qui định của ngành . Nâng cao ý thức trong mọi lĩnh vực công tác .Thực hiện nghiêm các quy chế bệnh viện nhất là các qui chế chuyên môn, qui tắc ứng xử của cán bộ viên chức trong Ngành y tế.
- Nâng cao ý thức, tinh thần thái độ phục vụ nhân dân: Tập trung duy trì thường xuyên công tác bồi dưỡng nâng cao kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ thầy thuốc toàn Trung tâm.
- Phát động phong trào say mê nghiên cứu khoa học qua các buổi bình bệnh án, sinh hoạt khoa học, thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học. Nhằm khuyến khích ngừng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, phục vụ tốt nhu cầu ngày càng cao về chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.
- Lấy nghiên cứu khoa học, sinh hoạt chuyên đề là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua đối với cán bộ viên chức bệnh viện.
- Công tác khám bệnh: Tổ chức dây chuyền khám bệnh hợp lý, giảm thời gian chờ đợi, giảm phiền hà cho người bệnh.
- Công tác điều trị: Nâng cao chất lượng điều trị, giảm thời gian nằm viện của bệnh nhân. Kết hợp và nâng cao việc điều trị bằng y học cổ truyền.
- Hoàn thiện hệ thống quản lý điều dưỡng, nâng cao chất lượng và hiệu quả chăm sóc người bệnh góp phần tăng cường chất lượng dịch vụ y tế và sự hài lòng của người bệnh.
- Thực hiện tốt các mục tiêu chương trình y tế Quốc gia, xây dựng các trạm y tế chuẩn quốc gia y tế xã.
- Kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống dịch của Trung tâm Y tế, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch, chủ động giám sát, phát hiện và triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời hạn chế thấp nhất nguy cơ bùng phát dịch xảy ra.

* Trên đây là kế hoạch tổng thể của TTYT Thị xã An Khê , đề nghị các khoa phòng, trạm xây dựng kế hoạch chi tiết và cụ thể: Năm, quý, tháng cho từng khoa, trạm y tế của mình dựa trên các chỉ tiêu của kế hoạch tổng thể này.

Nơi nhận:

- Sở y tế.
- Các khoa, phòng, trạm y tế.
- Lưu : VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Đức Phương